TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TR** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 16 - 02 - 2023
V/v "Ly hôn".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TR, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Tuyền.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đặng Quang Hoạch.

Ông Tạ Văn Đài.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Đoàn Bích Thu – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tr, tỉnh Đồng Nai.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tr, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:*** Ông Cao Văn Bình - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tr, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 1207/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 11 năm 2022, về việc "Ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 12 tháng 01 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 07/2023/QĐST-HNGĐ ngày 01 tháng 02 năm 2023 giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn**: Bà Phạm Thị Mộng H, sinh năm 1997.
Trú tại: 81/4, ấp Nhân Hòa, xã Tây Hòa, huyện Tr, tỉnh Đồng Nai.
- **Bị đơn**: Ông Trần Quốc Đ, sinh năm 1996.
Trú tại: Khu D, ấp Hưng Long, xã Hưng Thịnh, huyện Tr, tỉnh Đồng Nai.

(Nguyên đơn có mặt; bị đơn vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, biên bản phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và tại phiên tòa nguyên đơn bà Phạm Thị Mộng H trình bày:**

Bà và ông Trần Quốc Đ tự nguyện chung sống với nhau và có đăng ký kết hôn vào tháng 7 năm 2022 tại Ủy ban nhân dân xã Tây Hòa, huyện Tr, tỉnh Đồng Nai. Quá trình chung sống không hạnh phúc, vợ chồng thường xuyên xảy

ra mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là sau khi đăng ký kết hôn khoảng 01 tháng bà đã phát hiện ông Trần Quốc Đ trước khi đăng ký kết hôn đã có quan hệ tình cảm với người khác, sau khi đăng ký kết hôn thì ông Đ vẫn còn quan hệ tình cảm với người phụ nữ đó. Ông Đ đã thừa nhận về việc này và có xin lỗi nhưng không thành thật và vẫn còn nhắn tin qua lại với người phụ nữ đó, từ đó bà và ông Đ mâu thuẫn trầm trọng và sống ly thân cho đến nay. Nay bà xác định tình cảm không còn, mục đích hôn nhân không Đ được nên xin ly hôn với ông Trần Quốc Đ.

- Về con chung: Không có.
- Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Về nợ chung: Không có.

*** Theo bản tự khai ông Trần Quốc Đ trình bày:**

Về quan hệ hôn nhân: Ông và bà Phạm Thị Mộng H tự nguyện chung sống với nhau và có đăng ký kết hôn vào tháng 7 năm 2022 tại Ủy ban nhân dân xã Tây Hòa, huyện Tr, tỉnh Đồng Nai. Đến tháng 9/2022 mới tổ chức lễ cưới và về chung sống với nhau.

Sau khi đăng ký kết hôn khoảng 01 tháng thì vợ ông đã phát hiện ông có quan hệ tình cảm với người khác, ông đã thừa nhận về việc có quan hệ với người khác và xin lỗi nhưng bà H không tha lỗi mà bỏ về nhà bố mẹ đẻ sinh sống từ tháng 10/2022 đến nay.

Nay bà H xác định tình cảm không còn nên xin ly hôn thì ông không đồng ý vì ông còn thương yêu vợ.

Về con chung: Không có.

Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có.

*** Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tr:**

- Về việc chấp hành pháp luật tố tụng: Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa thực hiện đúng quy định pháp luật tố tụng.

Nguyên đơn và bị đơn: Chấp hành đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về việc giải quyết vụ án:

Bà Phạm Thị Mộng H và ông Trần Quốc Đ có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Tây Hòa, huyện Tr, tỉnh Đồng Nai và được cấp giấy chứng nhận kết hôn vào ngày 20 tháng 7 năm 2022. Hôn nhân của bà Phạm Thị Mộng H và ông Trần Quốc Đ là tự nguyện, hợp pháp.

Nguyên nhân mâu thuẫn là vợ chồng chung sống không hòa thuận, bất đồng quan điểm sống, ông Đ thừa nhận có quan hệ với người khác và đã sống ly thân từ tháng 10 năm 2022 đến nay. Bà Phạm Thị Mộng H xác định mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng không thể hàn gắn, bà xin được ly hôn với ông Đ.

Tại phiên tòa Hội đồng xét xử cũng đã hòa giải để bà H rút đơn để gia đình được đoàn tụ. Tuy nhiên bà H kiên quyết xin ly hôn vì bà cho rằng không thể tiếp tục sống chung với ông Đ được nữa, mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng hơn.

Ông Đ cũng thừa nhận vợ chồng có mâu thuẫn, ông thừa nhận có mối quan hệ tình cảm với người khác và đã sống ly thân từ tháng 10 năm 2022 đến nay.

Nhận thấy, mặc dù ông Đ không đồng ý ly hôn, nhưng mâu thuẫn vợ chồng giữa bà H và ông Đ là có thật, thời gian ly thân các bên cũng không có biện pháp gì để hàn gắn đoàn tụ. Hôn nhân là sự tự nguyện của cả hai bên thì mục đích của hôn nhân mới đạt được. Do đó, có căn cứ Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 chấp nhận đơn xin ly hôn của bà Phạm Thị Mộng H.

Về con chung: Không có.

Về tài sản chung: Bà Phạm Thị Mộng H và ông Trần Quốc Đ đều trình bày không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

Về nợ chung: Bà Phạm Thị Mộng H và ông Trần Quốc Đ đều khai không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

Căn cứ các Điều 51, 53, 54, 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Phạm Thị Mộng H, bà Phạm Thị Mộng H được ly hôn với ông Trần Quốc Đ.

Về con chung: Không có.

Về tài sản chung: Bà Phạm Thị Mộng H và ông Trần Quốc Đ đều trình bày không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

Về nợ chung: Bà Phạm Thị Mộng H và ông Trần Quốc Đ đều khai không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

Về án phí: Bà Phạm Thị Mộng H phải chịu án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và đã đ-ược thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền: Bà Phạm Thị Mộng H khởi kiện ly hôn với ông Trần Quốc Đ, có địa chỉ cư trú tại: Khu D, ấp Hưng Long, xã Hưng Thịnh, huyện Tr, tỉnh Đồng Nai. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án nhân dân huyện Tr có thẩm quyền giải quyết.

[2] Về thủ tục tố tụng:

Ông Trần Quốc Đ có đơn xin xét xử vắng mặt nên xét xử vắng mặt ông Trần Quốc Đ theo quy định tại khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[3] Về quan hệ hôn nhân:

Bà Phạm Thị Mộng H và ông Trần Quốc Đ tự nguyện kết hôn vào năm 2022 tại Ủy ban nhân dân xã Tây Hòa, huyện Tr, tỉnh Đồng Nai. Bà Phạm Thị Mộng H và ông Trần Quốc Đ đã được Ủy ban nhân dân xã Tây Hòa, huyện Tr, tỉnh Đồng Nai cấp giấy chứng nhận kết hôn vào ngày 20 tháng 7 năm 2022 đúng theo quy định tại Điều 8, 9 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 nên được xác định là hôn nhân hợp pháp.

Theo bà H trình bày sau khi kết hôn vợ chồng sống không hạnh phúc, vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là sau khi đăng ký kết hôn khoảng hai tháng bà đã phát hiện ông Đ trước khi đăng ký kết hôn đã có quan hệ tình cảm với người khác, sau khi kết hôn thì ông Đ vẫn còn quan hệ tình cảm với người phụ nữ đó. Từ đó bà và ông Đ đã mâu thuẫn trầm trọng và sống ly thân từ tháng 10 năm 2022 cho đến nay. Bà H xác định tình cảm không còn, không thể chung sống với ông Đ được nữa, mục đích hôn nhân không Đ được, bà H xin được ly hôn với ông Trần Quốc Đ.

Ông Trần Quốc Đ trình bày sau khi kết hôn thì bà H biết việc ông có quan hệ tình cảm với người khác và vợ chồng đã sống ly thân, ông không đồng ý ly hôn với bà H vì còn yêu thương bà H.

Nhận thấy, mặc dù ông Đ không đồng ý ly hôn, nhưng mâu thuẫn vợ chồng giữa ông Đ và bà H là có thật, thời gian ly thân các bên cũng không có biện pháp gì để hàn gắn đoàn tụ.

Tại biên bản xác minh ngày 04/01/2023 của Tòa án nhân dân huyện Tr: Trưởng ấp Hưng Long, xã Hưng Thịnh, huyện Tr, tỉnh Đồng Nai cung cấp: Bà Phạm Thị Mộng H và ông Trần Quốc Đ quá trình chung sống có phát sinh mâu thuẫn hay không địa phương không nắm được vì bà Phạm Thị Mộng H và ông Trần Quốc Đ không báo địa phương biết. Bà Phạm Thị Mộng H và ông Trần Quốc Đ đã sống ly thân.

Xét mâu thuẫn giữa bà Phạm Thị Mộng H và ông Trần Quốc Đ đã xảy ra, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không Đ được, nên cho bà Phạm Thị Mộng H được ly hôn với ông Trần Quốc Đ.

[3] Về con chung: Không có.

[4] Về tài sản chung: Bà Phạm Thị Mộng H và ông Trần Quốc Đ đều trình bày không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết.

[5] Về nợ chung: Bà Phạm Thị Mộng H và ông Trần Quốc Đ đều khai không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết.

[6] Về án phí: Bà Phạm Thị Mộng H phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

[7] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tr, tỉnh Đồng Nai về việc giải quyết vụ án phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Khoản 1 Điều 28, Điều 147, khoản 1 Điều 227, Điều 228, Điều 266, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Áp dụng Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

TUYÊN XỬ:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Phạm Thị Mộng H đối với ông Trần Quốc Đ về việc "Ly hôn".

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Phạm Thị Mộng H được ly hôn với ông Trần Quốc Đ.

- Về con chung: Không có.

- Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

- Về án phí: Bà Phạm Thị Mộng H phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí sơ thẩm bà Phạm Thị Mộng H nộp theo biên lai thu số 0002043 ngày 22 tháng 11 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tr, tỉnh Đồng Nai được tính trừ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Bà Phạm Thị Mộng H đã nộp đủ án phí.

Bà Phạm Thị Mộng H có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Ông Trần Quốc Đ có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- UBND xã Tây Hòa, H. Trảng Bom;
- VKSND huyện Tr;
- Chi cục THADS huyện Tr;
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thanh Tuyền